

Số: 07/2024/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 15 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 11 năm 2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 16/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lò Thị T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Bản É, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

2. Anh Hoàng Trương D, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Bản É, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương D tự nguyện tìm hiểu, sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 02/02/2021 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu. Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 03, ngày 02/02/2021 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu cấp cho chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương D xác nhận hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương Dương C sống hạnh phúc được khoảng hơn một năm, đến tháng 10 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng anh chị không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung và đã ly thân từ tháng 12 năm 2023 đến nay. Ngày 23/10/2024 chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương Dương C1 làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Than Uyên công nhận chị T và anh D thuận tình ly hôn. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn các đương sự đã nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh D và chị T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã

hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 11 năm 2024 giữa chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương D xác định chị T và anh D thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương D không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương Dương thuận T1 ly hôn.

- Về con chung: Chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương D không có con chung.

- Về chia tài sản: Chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng trong đó Chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương D mỗi người phải chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Lò Thị T và anh Hoàng Trương D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số: 0001226 ngày 25/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THA Dân sự huyện Than Uyên;
- UBND xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

**đã ký**  
**Quàng Thị Phương**